TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 22 -02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Trung Thành.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* + Bà Nguyễn Thị Thương

+ Ông Hoàng Thanh Mai

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Dung- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Việt- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019, tại Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2018/HSST ngày 25/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/HSST-QĐ ngày 10/01/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn C; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 15 tháng 4 năm 1982 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Chổ ở hiện nay: Thôn Z, xã Y, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không ; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955. Anh chị em ruột: Có 06 người, C là con thứ 3 trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; Có 01 con sinh năm 2012. Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/12/2011, tại bản án số: 64/2011/HSST bị TAND huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản" và đã chấp hành xong, hiện đã được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch từ ngày 17/10/2018 cho đến ngày 11/12/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh". *Có mặt*

** Người bị hại:*

- Lê Trung T, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

- Võ Hữu T1, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. *Vắng mặt*

** Nguyên đơn dân sự:*

- Công ty TNHH xây dựng tổng hợp C; Địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. *Vắng mặt*

** Người làm chứng:*

- Bùi Quang M, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 20/6/2018, Nguyễn C thấy nhiều xe ô tô Cửu Long chở đất từ mỏ đất ở cùng thôn đi qua đường nhà mình gây nhiều bụi bẩn, nên nảy sinh ý định đập phá các xe ô tô, đe doạ để không cho chạy qua nhà mình. C đi vào khu vực mỏ đất khoảng 400m thì thấy xe ô tô nhãn hiệu Forland, màu xanh, BKS 73C-069.70 do anh Lê Trung T điều khiển đi ra, C vẫy tay ra hiệu cho xe dừng lại và nói "Lùi xe lại mà chạy đường khác", anh T lùi xe khoảng 100m thì Công đi theo rồi nhặt 01 đùi gỗ dài khoảng 60 cm trên đường đập vào phần kính chắn gió phía trước bên lái và ném vào đầu xe ô tô, sau đó nhặt 04 cục đá ném thẳng vào kính chắn gió và đầu xe làm vỡ kính và móp cabin xe. Thấy vậy, T điều khiển xe lùi thêm khoảng 50m thì C tiếp tục đi theo và nhặt một đùi gỗ dài 1,2m đập liên tiếp vào đầu ca bin xe và đập vỡ gương chiếu hậu phụ phía phải sau đó đi về nhà. Hậu quả, kính chắn gió phía trước xe ô tô bị vỡ; gương chiếu hậu bên phụ bị gãy rời; ca bin bị móp lún; cần gạt nước kính bên lái bị cong.

Đến khoảng 08 giờ 50 phút cùng ngày, khi thấy chiếc xe ô tô nhãn hiệu Forland, màu xanh, BKS 73C-051.48 do anh Võ Hữu T điều khiển từ mỏ đất đi ra, C vào nhà lấy 01 cây kiếm bằng kim loại màu trắng dài 01 m rồi ra chặn xe lại và dùng kiếm chặt ba nhát vào phía đầu xe rồi bỏ về nhà. Hậu quả, kính chắn gió phía trước xe ô tô bị vỡ nứt, lún; cần gạt nước bên phụ bị cong; gương chiếu hậu phía phải và gương tròn phía phải bị vỡ rời khỏi vị trí.

Kết luận định giá tài sản số: 37/KL-HĐĐGTS ngày 23/7/2018 của hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Bố Trạch kết luận: Xe ô tô BKS 73C-069.70 nhãn hiệu Forland bị hỏng 01 tấm kính chắn gió trị giá 1.980.000 đồng, 01 gương chiếu hậu phụ trị giá 418.000 đồng, gò và sơn tai phụ giá 660.000 đồng, gò và thay mặt nạ trước giá 990.000 đồng, gò và sơn ốp đen mặt nạ trên giá 605.000 đồng, công tháo lắp 440.000 đồng, Tổng trị giá thiệt hại là 5.093.000 đồng; Xe ô tô BKS 73C-051.48 nhãn hiệu Forland bị hỏng 01 kín chắn gió trị giá 1.800.000 đồng, 01 gương chiếu hậu to trị giá 380.000 đồng, 01 gương tròn trị giá 220.000 đồng, công tháo lắp 500.000 đồng, Tổng trị giá thiệt hại là 2.900.000 đồng. Tổng trị giá thiệt hại Nguyễn Công làm hư hỏng tài sản của các bị hại là 7.993.000 đồng (Bảy triệu chín trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch thu giữ 01 đùi gỗ dài 1,2 m, kích thước chỗ rộng nhất 5,5 cm, kích thước chỗ hẹp nhất 03 cm và 01 cây kiếm bằng kim loại màu trắng dài 100cm, phần lưỡi dài 70 cm, phần cán dài 30 cm được cuốn bằng sợi dây vải

màu đen, chỗ rộng nhất của lưỡi kiếm 03 cm, chỗ hẹp nhất của lưỡi kiếm 01 cm; hiện chưa xử lý. (BL 32-35)

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại Lê Trung T số tiền 5.093.000 đồng và bị hại Võ Hữu T số tiền 2.900.000 đồng, hiện các bị hại không có yêu cầu gì thêm. (BL 43-49)

Cáo trạng số: 01/CT-VKSBT ngày 24/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch truy tố Nguyễn C về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 178 BLHS năm 2015. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 178 BLHS; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 17/10/2018 đến ngày 11/12/2018 là 56 ngày được quy đổi thành 168 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Nguyễn C cho UBND xã Lý Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình và gia đình có trách nhiệm phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự và Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 đùi gỗ dài 1,2 m, kích thước chỗ rộng nhất 5,5 cm, kích thước chỗ hẹp nhất 03 cm; 01 cây kiếm bằng kim loại màu trắng dài 100cm, phần lưỡi dài 70 cm, phần cán dài 30 cm được cuốn bằng sợi dây vải màu đen, chỗ rộng nhất của lưỡi kiếm 03 cm, chỗ hẹp nhất của lưỡi kiếm 01 cm.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình đã gây ra là vi phạm pháp luật, nên rất ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét để được hưởng chính sách khoan hồng của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Phiên toà vắng mặt người bị hại, nguyên đơn dân sự, người làm chứng. Tuy nhiên, sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt cũng như trách nhiệm dân sự của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định chung.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, tang vật vụ án được thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở xác định: Do bực tức vì các xe ô tô chở đất thường xuyên lưu thông trên đoạn đường của gia đình gây khói bụi, khoảng 08 giờ 30 phút ngày 20/6/2018, bị cáo đã dùng đùi gổ và đá nhặt ven đường để đập phá xe ô tô tài nhãn hiệu Forlan, Biển kiểm soát 73C-069.70 do anh Lê Trung T điều khiển, gây ra tổng thiệt hại về tài sản với số tiền 5.093.000 đồng. Đến khoảng 08 giờ 50 phút cùng ngày, bị cáo tiếp tục dùng 01 cây kiếm chặt, phá 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Forlan, Biển kiểm soát 73C-051.48 do anh Võ Hữu T điều khiển, gây thiệt hại về tài sản với tổng giá trị 2.900.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản Nguyễn C huỷ hoại của các bị hại là 7.993.000 đồng.

Với hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác với tổng giá trị tài sản như trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại 1 Điều 178 của BLHS năm 2015. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ với lỗi cố ý nhằm thoả mãn sự tức giận của bản thân, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và am hiểu xã hội, pháp luật nhất định, đã từng 01 lần bị kết án nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân trong cuộc sống thường ngày mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm, mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong một khoảng thời gian ngắn bị cáo hai lần thực hiện hành vi phạm tội và mỗi lần thực hiện hành vi đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, bị cáo phải chịu thêm tình tiết tặng nặng TNHS "Phạm tội 02 hai lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo đã có thái độ thành khẩn trong khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã kịp thời bồi thường thiệt hại về tài sản để khắc phục hậu quả, nên được các bị hại, nguyên đơn dân sự có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo phạm tội gây thiệt hại về tài sản không lớn; Bản thân bị cáo có thời gian tham gia Quân ngũ tại Trung đoàn 3, Sư đoàn 327, có mẹ là bà Nguyễn Thị H được Nhà nước công nhận là người hưởng chính sách như thương binh, bố là ông Nguyễn Văn Đ được nhà nước tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân- lực lượng TNXP tỉnh Quảng Bình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2

Điều 51 BLHS năm 2015. Mặt khác, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát do bực tức các xe tải chở đất gây khói bụi vào nhà bị cáo, trong khi bị cáo đã nhắc nhở nhiều lần, cho nên trong lúc nóng giận đã không kiềm chế được hành vi mà tức thời phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng có một phần lỗi thuộc về người bị hại.

Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; hậu quả hành vi phạm tội gây ra không lớn và đã được kịp thời khắc phục, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội xuất phát từ một phần lỗi của người bị hại. Do đó, HĐXX cân nhắc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là đã có đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 BLHS năm 2015 thì "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đến 100.000.000 đồng...*". Tuy nhiên, xét thấy bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, thu nhập không ổn định cho nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho người bị hại theo thoả thuận và người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 đùi gỗ dài 1,2 m, kích thước chỗ rộng nhất 5,5 cm, kích thước chỗ hẹp nhất 03 cm; 01 cây kiếm bằng kim loại màu trắng dài 100cm, phần lưỡi dài 70 cm, phần cán dài 30 cm được cuốn bằng sợi dây vải màu đen, chỗ rộng nhất của lưỡi kiếm 03 cm, chỗ hẹp nhất của lưỡi kiếm 01 cm; hiện chưa xử lý mà Cơ quan điều tra thu giữ từ bị cáo là những công cụ bị cáo dùng để phạm tội, nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 178; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 36; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn C phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

- Xử phạt: Nguyễn C 24 *(Hai mươi bốn)* tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ 56 (*năm mươi sáu*) ngày tạm giam (*từ ngày 17/10/2018 đến ngày 11/12/2018*), quy đổi thành 168 ngày *(Một trăm sáu mươi tám ngày)*, tương đương thời gian 05 tháng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt còn lại là 18 *(Mười tám)* tháng 12 *(Mười hai)* ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được

tính từ ngày UBND xã Lý Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình nhận được Bản án và Quyết định thi hành án của Tòa án.

Giao bị cáo Nguyễn C cho UBND xã Lý Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình và gia đình có trách nhiệm phối hợp giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ Luật hình sự và Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự quyết định:

Tịch thu tiêu huỷ 01 đùi gỗ dài 1,2 m, kích thước chỗ rộng nhất 5,5 cm, kích thước chỗ hẹp nhất 03 cm và 01 cây kiếm bằng kim loại màu trắng dài 100cm, phần lưỡi dài 70 cm, phần cán dài 30 cm được cuốn bằng sợi dây vải màu đen, chỗ rộng nhất của lưỡi kiếm 03 cm, chỗ hẹp nhất của lưỡi kiếm 01 cm;

Tang vật nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, có đặc điểm, số lượng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bố Trạch.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Nguyễn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/02/2019). Người bị hại, nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn trên kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- CA huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- UBND xã Lý Trạch;
- Bị cáo, NBH, NĐDS;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Trung Thành